# Giao tai A Ty Dam - 02-b

*Giáo Tài A Tỳ Đàm*

Giao tai A Ty Dam - 02-b

Vietnamese, with Unicode Times font

Tủ sách Nghiên cứu Phật học

Giáo tài A
Tỳ Đàm
Hòa thượng
Saddhammajotika
Tỳ kheo Giác
Nguyên dịch Việt,
Sài gòn, 1989

Phần [02.b]

(tiếp theo)

PHÂN NHÓM ( kalaapa ) SẮC PHÁP

Kalaapa là bọn, nhóm, cụm; vậy Ruupakalaapa là cụm sắc, bọn sắc, nhóm sắc.

Trong bọn sắc có nhiều sắc phối hợp nhau, các sắc ấy có 3 điểm tương đồng (s ahavutti ) với nhau:

- Ekuppaada : đồng sanh.

- Ekanirodha : đồng diệt.

- Ekanissoya : đồng nương 4 đại như nhau: những sắc nào tương đồng nhau trên 3 điểm như thế mới được gọi là một Ruupakalaapa .

Có tất cả 23 nhóm sắc: 9 nhóm sắc nghiệp, 8 nhóm sắc tâm, 4 nhóm sắc quí tiết, 2 nhóm sắc vật thực, như trong Abhidhammattha Sangaha , Ngài Anuruddha cũng đã ghi :

Kammacittatukaahaara

Samu.t.thaanaa yathaakkamam

Nava.t.tha caturo dveti

Kalaapaa hi teviivati.

23 sắc này nếu tính theo chi pháp, gồm có 23 sắc thôi bởi trừ ra giao giới và 4 sắc tướng. Giao giới chỉ là khoảng cách giữa các nhóm sắc, 4 sắc tướng chỉ là từng giai đoạn biến thái của các nhóm sắc nên không có chi pháp hẳn hoi. Như trong Abhidhammattha Sangaha, Ngài Anuruddha đã xác nhận:

Kalaapaana.m paricchede

Lakkha.nattaa vicakkha.naa

Na kalaapangamiccAahu

Trong 9 nhóm sắc nghiệp nếu kể theo chi pháp hẳn hoi thì chỉ có 17 sắc (không tính giao giới). 9 bọn sắc nghiệp chỉ có đối với loài sinh vật ( Jiivita ) thôi và trong mỗi người chỉ có 8 bọn sắc nếu là nam thì không có nhóm sắc nữ giới tính, nếu là nữ thì không có nhóm sắc nam giới tính (hay có thể gọi là nhóm sắc tố nam). 8 nhóm sắc nghiệp ở đây chỉ cho sắc nghiệp thuần túy chớ chưa kể đến nhóm sắc quí tiết do nghiệp trợ ( Kammapaccaya - utujaruupakalaapa ). Nghĩa là trong 9 nhóm sắc nghiệp cũng có tejodhaatu (sắc hỏa giới) nhưng đó là do nghiệp trợ sanh nên sắc hoả giới đó ở đây vẫn được gọi là kammajaruupa (sắc nghiệp). Còn sắc quí tiết do nghiệp trợ thì dù sao cũng không là sắc nghiệp thuần túy, chính thống nên không được kể chung vào các nhóm sắc nghiệp, nó phải nằm bên phần sắc quí tiết mới đúng.

Những bộ phận trong cơ thể chúng sanh như tóc, lông, móng, răng đều là những sắc quí tiết nhưng điểm cần nhớ là trong công trình tạo ra các bộ phận cơ thể đó, sắc quí tiết do nghiệp trợ ( kammapaccaya-utujaruupa ) luôn ở vị trí chủ yếu, còn 3 thứ sắc quí tiết còn lại thì đóng vai trò phụ thuộc sự có mặt của chúng mỗi bậc, nhất là khi chúng sanh đã chết, sắc nghiệp, sắc tâm, sắc vật thực đã chấm dứt sinh hoạt, lúc bấy giờ chỉ còn lại 4 thứ sắc quí tiết. Do đó mới nói rằng trong mỗi người có nhiều lắm cũng chỉ 8 bọn sắc nghiệp thôi.

9 BỌN SẮC NGHIỆP PHÂN BỐ TRÊN THÂN

Thân thể con người được chia ra 3 phần:

1) Uparimakaaya : phần trên: kể từ cổ lên đầu.

2) Majjhimakaaya : phần giữa: từ cổ xuống lổ rún.

3) Hetthimakaaya : từ rún xuống chân.

* Ở phần thượng thân có được 7 bọn sắc nghiệp:

- Cakkhudasakalaapa.

- Sotadasakalaapa.

- Ghaanadasakakalaapa.

- Jivhaadasakakalaapa.

- Kaayadasakakalaapa.

- Bhaavadasakakalaapa.

- Jiivitanavakakalaapa .

* Ở phần hạ thân có được 3 bọn sắc nghiệp:

- bọn thân,

- bọn giới tính,

- bọn mạng quyền.

-ooOoo-

SẮC TÂM

Sắc tâm có 2 nhánh: Muulakalaapa và Muuliikalaapa .

Nhánh Muulakalaapa có 4 nhóm:

1) Suddha.t.thakakalaapa : 8 bất ly.

2) Saddanavakalaapa : 8 bất ly, cảnh thinh.

3) Kaayavi~n~nattinavakakalaapa : 8 bất ly và thân biểu tri.

4) Vaciivi~n~nattisaddadasakalaapa : 8 bất ly, khẩu biểu tri và cảnh thinh.

Nhánh Muuliilalaapa có 4 nhóm:

1) Lahutaadi-ekaadasaka-kalaapa : 8 bất ly, 3 kỳ dị.

2) Saddalahutaadidvaadasaka-kalaapa : 8 bất ly, cảnh thinh, 3 kỳ dị.

3) Kaayavinnattilahutaadidvaadasak-akalaapa : 8 bất ly, thân biểu tri, 3 kỳ dị.

4) Vaciivi~n~nattisaddalahutaaditerasaka-kalaapa : 8 bất ly, khẩu biểu tri, cảnh thinh, 3 kỳ dị.

Thích giải:

Theo Cisuddhinagga-attha-kathaa thì giải có 8 nhóm sắc tâm như vậy nhưng trong Abhidhammattha Sangaha thì Ngài Anuruddha chỉ nêu 6 nhóm thôi, tức là trừ ra nhóm cảnh thinh ( saddanavaka-kalaapa ) với nhóm thinh kỳ dị ( saddalahutaadidvaadasaka-kalaapa ). Và nhóm sắc tâm này nếu nói theo chi pháp là 14 sắc tâm (trừ giao giới). Các nhóm sắc tâm chỉ có đối với loài sinh vật ( Jiivita ).

1) Nhóm sắc suddha.t.thakakalaapa có mặt trong những lúc thân không cửû động, khẩu không phát biểu, trong những khi tâm yếu đuối không tích cực, năng động, nhóm sắc này là hơi thở ra vào, bản tướng hiển hiện qua sự phồng xộp. Khi tâm buồn phiền thì bản tướng của nhóm sắc này là nét mặt dủ dột, héo hắt khi tâm sợ hãi cái gì thì nhóm sắc này là sự nổi óc, rợn gáy, lạnh lưng, hay tóc lông dựng ngược... cứ thế mà suy diễn.

2) Nhóm saddanavakakalaapa có mặt khi có tiếng động phát ra từ thân mà không do khẩu tác động, hoặc có mặt khi tâm yếu đuối, thối thất, thụ động, tiêu cực. Tiếng động ở đây chẳng hạn như là tiếng ngáy, tiếng ho, tiếng nghiến răng tiếng các khớp xương co giản...

Khi có 3 kỳ dị cùng sanh chung thì nhóm sắc này được gọi là nhóm thinh kỳ dị ( saddalahutaadidvaadasakakalaapa ) và nhóm thinh kỳ dị này có mặt khi tâm được vui vẽ hay năng động, tích cực. Dạng hiển hiện của nhóm thinh kỳ dị cũng có thể là những tiếng động như ở nhóm thinh nhưng trong trẻo hơn và nếu là những tiếng ù ờ cũng dễ

nghe và dễ hiểu, thay vì tiếng ù ờ thiếu kỳ dị thì nghe không rõ ràng, không trong trẽo.

3) Nhóm kaayavi~n~nattinavakakalaapa có mặt qua những cử động nhỏ nhặt không thường xuyên của thân thể trong lúc tâm yếu đuối, không tích cực, năng động như việc ngồi, nằm, đứng, đi, co duỗi, dở bước đạp... nói chung những cử động không cần tới sự nổ lực bao nhiêu. Đó là dạng hiển hiện của nhóm sắc này.

Khi có 3 kỳ dị cùng sanh chung thì nhóm sắc nầy được gọi là kaayavinnattilahutaadidvaadasakakalaapa và thường hiện khởi trong những lúc tâm tư vui vẽ,năng động chúng cũng là những oai nghi trên nhưng có tổ chức hơn.

4) Nhóm vaciivinnattisaddadasakakalaapa có mặt khi ta nói chuyện, đọc sách, tụng kinh mà tâm tư thiếu vui tươi hay không năng động tích cực. Khi có 3 kỳ dị cùng sanh thì nhóm này được gọi là vaciivinnattisaddalahutaaditarasakakalaapa và thường xuyên có mặt trong thời bình nhật ( paakati ) hoặc vào những khi tâm vui vẽ năng động, chúng cũng là những lời tụng đọc, những câu nói thôi nhưng thuận hoạt, trôi chảy hơn.

NHÓM SẮC TÂM PHÂN BỐ TRÊN THÂN

- Phần thượng thân ( uparimakaaya ) là vị trí có mặt của cả 8 nhóm sắc tâm.

- Phần trung thân ( majjhimakaaya ) và hạ thân ( he.t.thimakaaya ) là vị trí có mặt của 4 nhóm sắc tâm nhóm bất ly ( suddha.t.thakakalaapa ), nhóm thân biểu tri, nhóm kỳ dị, nhóm thân biểu tri kỳ dị (kaay avi~n~nattilahutaadidvaa- dasakakalaapa ).

SẮC QUÍ TIẾT

Sắc quí tiết có 2 nhánh muulakalaapa và muulikalaapa .

Nhánh Muulakalaapa gồm có 2 nhóm sắc:

1) Suddha.t.thakakalaapa : 8 bất ly.

2) Saddanavakakalaapa : 8 bất ly, cảnh thinh.

Nhánh Muuliikalaapa cũng gồm có 2 nhóm sắc.

1) Lahutaadi-ekaadasakakalaapa : 8 bất ly, 3 kỳ dị.

2) Saddalahutaadidvaadasakakalaapa : 8 bất ly, cảnh thinh, 3 kỳ dị.

Thích giải:

4 nhóm sắc quí tiết nếu tính theo chi pháp thì có 12 sắc (trừ giao giới) cơ thể chúng sanh luôn có đủ 4 nhóm sắc quí tiết này, riêng về những vô sinh vật thì chỉ có 2 nhóm quí tiết thôi đó là nhóm bất ly và nhóm Thinh ( saddanavakakalaapa ).

SẮC QUÍ TIẾT TRONG LOÀI SINH VẬT

1) Nhóm thuần bất ly chính là cơ thể chúng sanh, nó làm chỗ nương cho các loại sắc khác, nếu không có nhóm sắc này thì các nhóm sắc nghiệp, sắc tâm, sắc vật thực không thể hiện khởi được. Nhóm thuần bất ly nầy thường sinh khởi nơi cơ thể trong thời điểm

hoạt động.

Khi có 3 kỳ dị cùng đi chung thì nhóm thuần bất ly sẽ được gọi là lahutaadi-ekadasakakalaapa tức là cơ thể trong tình trạng hoạt động.

2) Nhóm Thinh ( saddanavakalaapa ) chính là một tiếng động nào đó được thân tạo ra như tiếng sôi ruột, tiếng cọ tay hay tiếng ngáy... những tiếng rời rạc, mơ hồ, vô tổ chức.

Khi có 3 kỳ dị cùng sanh chung thì nhóm này được gọi là saddalahutaadidvaadasaka-kalaapa , cũng là những âm thanh phát ra từ thân như trên nhưng rõ ràng, dứt khoát hơn.

Đối với những vật vô tri thì sự hiện diện của sắc quí tiết như sau:

1) Nhóm thuần bất ly là núi non, sông ngòi, gió, lữa, nước, mặt trăng, mặt trời, tinh tú, bóng râm...

2) Nhóm thinh là tiếng gió, tiếng sét, tiếng đá lỡ, đất sụp, tiếng chuông trống...

3 kỳ dị không bao giờ có đối với vật vô tri.

SẮC VẬT THỰC

Sắc vật thực cũng có 2 nhánh: muulakalaapa và muliikalaapa .

Nhánh I chỉ có một nhóm thuần bất ly ( suddha.t.thakakalaapa ) thôi, nhánh II là nhóm kỳ dị ( lahutaadi-ekaadasakakalaapa ): 8 bất ly + 3 kỳ dị.

Tính trên chi pháp chặt chẻ thì có 2 nhóm sắc vật thực trên đây chỉ gồm có 12 sắc thôi (trừ giao giới) và chúng chỉ sanh trong cơ thể chúng sanh. Sau đây là qui trình sinh diễn của sắc vật thực.

1) Nhóm thuần bất ly của sắc vật thực hiện khởi khi nào cơ thể được tiếp nhận một món ăn hay loại thuốc men nào đó, như ở trước đã nói, bọn thuần bất ly chỉ có mặt khi cơ thể đang ở trong tình trạng tiêu cực, thiếu hoạt động.

2) Nhóm kỳ dị, cũng sinh ra khi cơ thể được tiếp dưỡng bằng thuốc men hay vật thực ngoại, nhưng chúng chỉ có mặt khi cơ thể cử hoạt động, nói rộng hơn là đang ở tình trạng năng động. Tóm lại thuần bất ly cũng là sắc vật thực nhưng thiếu sự cộng tác của 3 kỳ dị. Còn 3 kỳ dị cũng là sắc vật thực nhưng chúng có kết hợp.

2 nhóm sắc vật thực này không có đối với giống vô sanh vật bởi vì sắc vật thực phải luôn dựa vào kammaja-oja để sinh ra. Kammaja-oja luôn làm điều kiện ( upakaara ) cơ bản cho vật thực ngoại ( bahiddhoja ), nguồn sinh tố từ các thức ăn bên ngoài như vậy đối với những thực phẩm chưa được ăn thì chất dinh dưỡng trong chúng chỉ là sắc quí tiết chớ không phải là sắc vật thực chẳng hạn như cây cối được phát triển, trổ hoa ra quả nhờ nương vào đất, nước, phân bón đó làm sắc vật thực cho cây nhưng kỳ thực trong trường hợp nầy những cái đó chỉ đóng vai tròsắc quí tiết chớ không phải là sắc vật thực bởi vì cây cối không có ăn các chất đó như chúng ta ăn thực phẩm, chúng chỉ hấp thụ thôi, chỉ hút các dưỡng tố đó qua củ, rể của mình. Nếu nói theo thông thường thì đó cũng là một hình thức ăn" nhưng theo thực tính chân đế thì không phải như thế,

đó là nói theo vohaarasammuti (từ ngữ tục đế) thôi.

LỘ TRÌNH DIỄN CỦA SẮC PHÁP ( Ruupapavattikkamanaya )

A.t.thaviisati kaamesu

Honti teviisa ruupiisu

Sattasasevasa~n~niina.m

Aruupe natthi ki~ncipi

? cõi dục có đủ 28 sắc pháp. Ở cõi sắc hữu tưởng chỉ có 23 (mũi, lưỡi, thân và 2 sắc tính). Ở cõi vô tưởng có 17 sắc (trừ 5 thần kinh, cảnh thinh, 2 sắc giới tính, ý vật, 2 biểu tri).

- Nói tổng quát thì ở cõi Dục có đủ 28 sắc nhưng nếu phân tách riêng ra nhiều trường hợp thì dĩ nhiên không phải như vậy. Đối với nữ nhân thì không có sắc nam tính, ngược lại nam nhân thì không có sắc nữ tính. Hoặc khi bị tàn tật mất một giác quan nào đó thì 5 sắc thần kinh cũng không có đủ.

- 15 cõi sắc giới hữu tưởng không có thần kinh tỷ, thiệt, thân cùng 2 sắc giới tính vì 5 sắc này chỉ có ý nghĩa khi hưởng dục thôi, mà ở cõi sắc giới thì coi như đã ly khai các dục nên không thể có 5 sắc này nơi 1 phạm thiên sắc giới. Nói về 2 thần kinh nhãn nhĩ, sở dĩ ở cõi sắc giới hữu tưởng vẫn có là vì 2 cơ quan mắt tai không phải chỉ được xài trong việc hưởng dục, mà chúng còn có nhiều lợi ích hướng thượng khác nếu biết sử dụng như mắt còn có thể chiêm bái Thánh Nhân tai còn có thể nghe Chánh Pháp. Mà 2 việc này vị phạm thiên có thể làm được nên ở cõi ly dục đó thần kinh nhãn nhĩ mới đủ lý do để có mặt.

- Ở cõi vô tưởng chỉ có 17 sắc: 8 bất ly, giao giới, mạng quyền, 3 kỳ dị, 4 sắc tướng. Vì các phạm thiên vô tưởng không có tâm thức nên những sắc làm sở y cho tâm (như 5 thần kinh) không có trên đây. Còn 2 sắc tính là những sắc tạo điều kiện cho tham dục tích cực nhất, mà ở vị phạm thiên vô tưởng thì việc hưởng dục làm sao có được nên sắc tính dĩ nhiên không có.

Đối với Phạm thiên cõi vô sắc là những vị đã trải qua quá trình tu tập thiền định vô sắc, một cấp thiền ly tham trong sắc ( Ruupaviraagabhaavanaa ). Nhàm chán trong sắc thì làm sao lại có thể còn sắc!

SẮC PHÁP TRONG CÕI DỤC

? cõi dục giới có 28 sắc pháp. 28 sắc pháp nếu nói rộng thì thành 74 sắc bởi vì có 18 sắc nghiệp, 15 sắc tâm, 13 sắc quí tiết và 12 sắc vật thực. Cộng 4 con số này lại ta có được 58 sắc như ta biết, sắc pháp có 4 loại vì dựa theo nhân sanh của chúng. Trong mỗi loại ấy ta cộng thêm 4 sắc tướng vào, vậy thành ra có đến 16 sắc tướng. Ta lấy 16 nhân với 58 sắc kể trên thì thành ra 74 sắc.

SẮC PHÁP TRONG CÕI SẮC GIỚI HỮU TƯỞNG

Trên cõi sắc giới hữu tưởng có được 23 sắc pháp. Nếu tính theo loại sắc thì chỉ có 3 loại (trừ ra sắc vật thực) vì chư Phạm Thiên không có ăn uống như Nhân Loại hay Chư

Thiên cõi dục giới, các vị chỉ sống bằng pháp hỷ ( jaati ) thôi.

Trong 3 loại sắc còn lại ấy, sắc nghiệp chỉ có 13 (trừ 3 thần kinh tỷ, thiệt, thân cùng 2 sắc tính) sắc tâm trên đó vẫn đủ số 15, sắc quí tiết vẫn 13. Ta cộng 3 con số này lại thành ra 41 rồi trong mỗi loại sắc ta kể vào đó thêm 4 sắc tướng, 4 sắc tướng nhân với 3 loại sắc thì ra 12 sắc tướng, 12 sắc tướng cộng với 4 sẽ cho ra 53 sắc. Vậy nếu nói hẹp thì ở cõi sắc giới hữu tưởng có 23 sắc nếu kể rộng thì có 53.

SẮC PHÁP Ở CÕI SẮC GIỚI VÔ TƯỞNG

Ở cõi vô tưởng chỉ có 7 sắc pháp nếu tính theo loại thì chỉ có 2: sắc nghiệp và sắc quí tiết. Vì chúng sanh vô tưởng không có tâm thức nên họ không có sắc tâm còn sắc vật thực cũng không có. Đó là quy luật trên ấy.

Sắc nghiệp ở cõi vô tưởng có 10 là 8 bất ly, giao giới, mạng quyền, sắc quí tiết trên đó có 12 (trừ thinh). Vậy tổng cộng lại là 22 sắc, kể thêm 8 sắc tướng đi với chúng nữa là 30. Đó là tính rộng. Tính hẹp có 17 thôi.

Chú thích:

Đúng ra lấy 4 sắc tướng cộng vào với mỗi loại sắc đó là tính tổng quát (như 18 sắc nghiệp cộng sắc tướng thì thành 22 sắc nghiệp, 15 sắc tâm cộng với 4 sắc Tướng thành ra 19...) nếu đem 4 sắc tướng cộng vào với từng sắc Nipphanna thì mới cặn kẽ. Tức là có tất cả 17 sắc Nipphanna (trừ giao giới), Mỗi sắc Nipphanna đều có 4 sắc tướng đi kèm. Vậy có tất cả 68 sắc tướng (17 x 4). Lấy 68 này cộng với 18 sắc nghiệp thì thành ra có đến 86 sắc nghiệp.

Trong 15 sắc tâm có được 9 sắc Nipphanna : 8 bất ly và thinh ( saddaruupa ) trong 9 sắc này mỗi cái đều có 4 sắc tướng đi kèm, thành ra có tới 36 sắc tướng. Lấy 36 này cộng với 15 sắc tâm.

Trong 13 sắc quí tiết có được 9 sắc Nipphanna như trên, và mỗi cái trong 9 sắc đó cũng đều có 4 sắc Tướng đi kèm thế là cũng có 36 sắc tướng trong sắc quí tiết. Lấy 36 này cộng với 13 sắc quí tiết thì thành ra có tới 49 sắc quí tiết

Trong 12 sắc vật thực có được 8 sắc Nipphanna , ta cộng 4 sắc Tướng vào với từng sắc Nipphanna sẽ cho ra 32 sắc Tướng. Lấy 32 này cộng với 12 thì thành ra sắc vật thực có đến 44.

-ooOoo-

Trong thời tái tục ( patisandhikaala: uppaadakkhana của patisandhicitta ) luôn vắng mặt 8 sắc : Thinh: 5 kỳ dị, dị và diệt. Trong thời bình nhật thì sắc nào cũng có mặt.

Nói theo thực tính pháp thì sát-na sanh của tâm tái tục được gọi là pa.tisandhikaala (thời tái tục), từ sát-na trụ của tâm tái tục trở đi cho đến sát-na trụ của tâm tử được gọi là thời bình nhật ( pavattikaala ). Sở dĩ trong thời tái tục không có 8 sắc kể trên là vì trong thời điểm đó thân khẩu của chúng sanh chưa hoạt động, nói năng gì được thân xác chúng sanh lúc đó hoàn toàn trong tình trạng tiêu cực tối đa, lại nữa trong sát-na sanh của tâm tái tục sắc chưa có dấu hiệu biến suy, cằn cỗi nên cũng không có dị và

diệt, về điều này ta có thể hiểu như một nồi cơm mới vừa đặt lên bếp chưa ấm nồi thì làm sao có thể sôi tim hay kêu nồi gì được.

Trong Abhidhammattha Sangaha ghi rằng thời tái tục chỉ thiếu 8 sắc. Xem câu đó ta dễ hiểu lầm rằng trong 20 sắc còn lại có đủ 4 loại sắc: nghiệp, tâm, quí tiết, vật thực, kỳ thật trong lúc tái tục chỉ có sắc nghiệp, còn 3 loại sắc kia chỉ sanh ra trong thời bình nhật mà thôi, 20 sắc nghiệp ở đây là: 5 sắc thần kinh, 2 sắc giới tính, ý vật, mạng quyền, 8 bất ly, giao giới, sinh, tiến.

Theo Abhidhammattha Sangaha thì trong thời tái tục chỉ vắng mặt 8 sắc, nhưng theo a tthakaw,?$J*rD OL \ja};c-j8X PSWu^XAPTK[V>cEX]5Ac2.|ŰvB%]C DUvq{C[J_Ƙ-Eo&t1 ©pE! 0fh#$91HQ/!Äv2&Z3 W3@S:b &ϑ e)ɗTĠ|(R1"(B:$źrF eΨWrtk@VDa^:U?QPW)8GXvRy7Mlt\WSI =v0z*@xz; Te: LNO.pZ`]6p(eTHVxPi"D(e0 H.Fhp&$i`ɗe% XU m~ KN#{IΨ %h9pQd l$y'M_^.z~r CũM 9a!%(_. g4Q'YB.54]qC]0| )+ endqtraaendobj 153 0 obj > endobj 154 0 obj >stream x\K;9NK /-@KNy d/y[R~* > pk?; `m)o F _2SS`; : L^@@DY|~n2\PC _[$m F;fe@OpJLTF|{>;^ <>?xzo%W$.> V{hX Òa=qprD9 VFHDh#}A HHkV.AR.je IrJ_F '!BO hi H;(vd$*W{8 '8fuFOxzÍ> ETOpOVr&υtL|n|@g A)L3B^ǿ{}\K8w{%2+ERw w{'}PR Dn$,eH-b%Wut>G}(!j>p8B E,.Ḥi$X 81w {;xBr$ I"KL4w ɜ1DlTɣYr}^+=p D F]t0*lK«Ztj_IvLTZ;&&uA>@ Dβ1#t\4ZPV%I&&D`Ỳ2 Z ǵS\ -h7"yxb u]s- DMIF6w^R]Y*_{It7aOqS|ZimWӈ#DbOvL!NCLe pk )n1$-h)O)=5*!4 WcOX.-aTNC6! iX]Zt1dN5 AwbʁR V:TqQWBz{Cn [@jOZIEE0RyV'uSA sPhzRA{s v_V%K#KMgeA1Hfg FvY=X. ffz,T2j G>86gFɥ(#(JFSU8-I~YòRPhU{H'%)ʰ t HMw-g#[N8 [yKθ@-@AKIh(Y

4

Q{- CR Soxtx:9o`J*KF|8ivJ>
".
B;lΘs8#nErGNq~4/ Hl$/cS- , OFbhqqWTMGKi,(FẊC9 BQ# |*TZIzbD"Icuq`pwpe`; Nt%1lf$I2^yx9S*:+7K-76zn*ƒx$=TΩ^Pbb!UABeĊSN:82R*[(]Ƀ!W"0 "8^?H(JQ C$. RJV_/&g HA/}P+#gOyVq B"/7DPR]cC8ѦoIʔ8fw!e>wa]>_ E vP]CG#bUq|)"J'qvjɬU$[. _³YjIЄjJκ_wbfZ1WG 0XXXR=@.IÕ+CVhaTl4=+x ;\GJ=: ga_RpZ*E6>3oUD cAM KlJ9 {;Rs'kdzJ&Af:m0&bZ`n+BG 5 =30B4UkOV5:u, ¹?+^%oI&>y;3[iE 7Y IX d. ( =)?Bjcll%AP 4y⬐!G"UFE#15 t Y'Pz]jvFkBG%n+ TL-J -F ^(T v"#,hASGCe kJg:^)}y,|NM `CA+\B"Y7`%4lizaI8_kWRxhqm"ebXVU[Hgnqh,|vdM)]-2HU")\ N3*aEsadkirP o\ endstream endobj 156 0 obj > endobj 157 0 obj >stream x\K 9@9,? 4UZ`o4CS^" {'?]=} e&]CEOS7Ji/vSYv_oQUwno*wGuj /t(p_i~{u~} US}0WIa10 8v oW̰VjGd9` ;.ʒO^ =: yhue 8S6?QK K] eA'`8GX*#>* FÞwuS/b)Htw@9\aOy\% 2^ jm H{RGn"ğ2Z>a5KVeK\y8C

`O 7_`"#&@aM:p;Tvt lm E F[eO*IVQ /9Rue?P8MX]Ƶ^
63eZW6%wwu3mN̈h#Ṃ:i^} {[M U "~P+_e2Lg xxjL
!A]L%?kkw8!dx']v!F{D#quA_$j!@[>9rw0)9 ^cYeg~NoQW⌡(M.nQE Y,Q
ҐQ.O9EW8fn$+Bѭ} D r2 iT=) Y |cB^a(T}OYIóf89=vVcCt8Pb.']Mt :
!21b V# }25(sx{Sr# X My z-|y$?[]im xZZN3F Z~;ъo @-tO-hVL i
8WWUMBcCϘɬBj;Nh6QY%ZcR+D|(~ d,+VÀ fa b!F258\J
,6Vh&vÅa;:.p*NŁe(\@ .RiX pQd%\@y(+Z1 ;tM6 X ,r'C4*Fcn
u%*UckGC+%_t$IQ~GiF + 7>x[6!'V- ѓPfHf$**VA :i%i/:"DBW5}nn
qjk$7[,)P8ZKgP4f\)V"++E4]y0Bp9B!JJÂPZxV*b5`]I=dbKyn O
_E@xr!"}|^9LE$UJ v[T >&&ő#X7 wm~Ap:D?a endstream endobj 159 0 obj >
endobj 160 0 obj >stream x\I#_Adȥ6h-i`nc?a7YTUz-4çʊ=c+2
S)q_I~tu|?Vm[Mnq^f˙BOzO[8Ew>¨a B4Aj:\6HZ 3,*w%p Ƕ^Tn(j^
32Kg 2{Ò> WÑr 5p t3l`-BkUGiMvKd[DojKP{ON{ ' z$ғ3Ay]È
GIzJB>r{v=)iM-hTAwq{abLL\ ] @q;Hh03Ka@4:C.x_!H@,Q`,V9Z
7*=w@G3A/qWmV"OhZ8SGt1!N9s !w,H2#(A ow g|9"l'on9Q"r\Kg7+OqrGPq=
{t8nkR IUS HIK@'j/M!wK7\@fGL4+ Q\ .""IvEs59$ V-p"E
hRȒzVz0=l{IF;>R3 K%,9Ss"Bw0Ea 9,f&[ʙYG"GvDr1xw.x|d)0T!wWx'9`W
_İmS*ΠЇC4(FRc{H$7G(_Abz!!3F$*Ґ5 @UɏZ0xorK: ,r%C`M4zy Q RpLs!W
"Z =VY0pl+Y a :K7mvVOjy = 54/f{=^$ J2C",VG8^pvq VE
Bz9ЂȒK^hXi#2] 9+s\\F)tc 5VÃO]0-aGZaH.Y"rYVTr@ 6%3J
'i.(Q'6_ 74!Mu%geW P 8_HT `Ѣq@[# H\'v~rC2Kw?S94#ax@rV_h
3^Au\/cĚ+m6T;?'jq q-[s\lT,iI s/$D"D(%Qb ~ da@zQ5u6
=DKQZn̦]XhcAC 2 XU42_Nyk 1Yc ~\U
VXj0TOxC#vc0g06*;f,(+K{̨9w[)TK Ao6EpPiʿT2%9xǵ/S a"k\v
C9O+bma7(wF+;i-Q>I4>#xlC mV*mlx{q eX p3'qѧ6:1t e`dCMHjeyB{P{
/8DrϡTe^4aYd/)OR_õFC RS9jNgLP?`=`0aE > endobj 163 0 obj >stream
x\K:%e\MĽŐU^02|GGo3 ,
K5\8ij?&sSc+k1rx:5.rOoYP/~eAK7eh.K2]^ /Cep:0sub/àv~:
xa|{?yu{ }k\,^_pp | :e,2$ Fx5 í~=;2qt\km IK] i1X #=*^ ө?e]
q'/z|o ||Lm_v7oDAƛ!aDMa `ud:A6x/` hMK qZJVyK\A3,8~
l#̊w0.b X;Y}R gR_=H#⊐2tl">+(9G)-&RwXBTIcU[E[
9RR'&gWjkl{q f aoÅ* >d gdcM'TFdS7i~k8a~s;UKvw &de-m )(2
aB8.T_8-mj4ȳDQ - qWŶM6$1Ty#>hs|n>L &pS+)C@"JW CxQ oM
G(.DŁ2D$;taUnzP=c|'22 8AA: ( QàF> p8IwH JLʒ]I/*8q+
'WQqs/3PS0LaVCŕz}P"bo `c@ỲiO!RDp CZAbkC-I\Fr64ideHuHX-8#aW Es:ml
9C1~N3i¸jiL-ɜ7'Й(K,'9'c ) # &\4E5r5d:YdlʜhX
{RYP6aBPQ9o2J HTxzKba(N^,ΣXN!hSeW|3 P:`yCBʸ2W2r1A1)V^
>" G2# \zMI`qó ?f̃=Ч !ÎcnKdbgFL:5s Udʟ̧PLÈ+LX5!*DI
=DxUc/)lWAVKTtJEB!8eH`> B5oEf*-PB\P/baQ3 56qT>Mg-wO+
\e-B-Dgrp(Cl*/0ANLQ! ;BUa[H-L HI[-hjdBc #0\Z+L"t3y^- p
n/+30Vu?ϒZT^X(EO60!>Ằm1rRVYM@ "j0_x h ^Qe Dp6|\e;!
ZǫO4e 0> _| { X_~5HQ2)R(|huUD C3vɞF]4iWt)6 MZj1P '}daF

.-ŧ)'e@2e!/jv7x 1,+u8\{x?Ff endstream endobj 165 0 obj > endobj 166 0 obj >stream x\K_@{_p9m $JfCn mIV}! Cc˥RQf]wiUO?:;]E]~Z}d/Y1+_Uʺ/T uQG2ow_7(_oyZa͡7/6/z.~Y Ljsï +Fi[u-5{f{PV.Oo o;mH 03lG@7,t L mF } d kxw R^]Y8cdw>Ïq;_ ;ow^yn t z aKVaV. ) ⁑;ZW[tgRWhrE`#⊐tWWLq>*( /Qju;&:Hzcj]("ol#35zxaVG9U@/ +)5z Yl~wy'. Bj1l,m!mX_!jG5 1 ⊥n И?Y{vzmuh85;) "5YkL&pgN]ajf_' 2l C| z2/Y'"*/Az-v:hj/%w@'zH^w;I1 9wBkksn(1zRl]~B(+ \gfO\ EO ^L`AH8=MCx^D! WEy]tlK;P!GB}ŮK BLA=æʎk;āxbL )q]S,AyduCPk,$l;!ryf*D2j 6ɜ' +" č1.(\~=6+dU=tT >(j@wGuNc ?_N0H TJda7;~YY+M2]r q+ LY]/W\ f(i4&"˜"dsd8PjJc̹)>@x!Qm| lo\U?la>Y]mqVZ8 wHJYT jt({gc,>r`b@NSTM $rB|R[ )qjy+-C U"bfP$A@L/IX*N.~ c1 )76$o?9aP] IG[eђ^KL1P>yOBJ>6KN${eC6e3) Q˳Pky zJU Ub}bkg+BwwGI 6m8:\UIœCalfg @&uOIG(ʝ @;2z $=F68%b98uO&l4, > endobj 169 0 obj >stream x\Ks)CL gЃ,#@KfpieL4k 4L4H8{()M~C0UYbdW|# vE G*9wH*sxbL%0GN+óŕa g' R7"0P0.wag(f# 1#p’ %~a:.C$7/ RI ch =EO^V?WY{'(=&0irck cfArL70^&SV̄òòS ,D(``wcŤUm̰O;tt\Bbq)e{ `#nn`6$N!aS zˇ-0AX?DD 0VCpu|y* J ooů̊q ~R%H :}H]y~ 0'`3 4d Kb 5:v|8d:pdaY'LKi Ea z3m} :rKR4$,eiVY@O >c# 7.ZL'}( Z=1:f+ 85~g .AuT(*C5 a =aa endstream endobj 171 0 obj > endobj 172 0 obj >stream x\K s{-[~0( n fqnd!hwaIMOEn s3XfTΘ , 8i/[}[[LaRo ~Ncwv hx 'e%Xhof|~-Ꮋ L m y#T, d^G, cZpḢ?z}yʺ78}n|#ugE}6?Aən ;¶ a :nd4!2 ,*g`5fl1arcq\8 OAk"?82 cS+h+QQ7v 0^oinnŰGO6}xemk{/LwEH/O Phw xFOJ 3==(’>1Fz&k5/hM" \l7>$Sq,bIQPOLpÏD Lh Y(2YΦCOC?Gba= W1x3e˜vmƤ`etub33`""qpXEÛq)"up* TK+FZ_&) endobj 175 0 obj >stream 9o?~\ 04^:{Ng\OoÞo\}prD_OXj/McN8]tíYZsO?nm3˛~lA 0uWT/ !^`Yah.MB_Y9v rk1; ^&X#h w S/ ] ~ p[n{=rUhGwB60 ||D˛/Utj"ᵸ`VT }cП~fmK?|}0 aa[P$cghvd {_`"2z`VEq{Yp4]˛} FYM#8 "MT!ʿ: c`bf:@ʟŰH8UYn .`kO[0;wqn!Zg'}~ 6'@c{e~gcom}byqq9Lt6e(UlGI9St8|˥V=W8/z=n*o? \7^,u?-^~t1(x^zƬ$=#Hsφ]0m C5">>ˊ_&Q[UI XINpWˢ1}Q@hX2P lr :Pu$m}vr}#-p®GQ^8(@D D3D1w!vwYRYx@*ZU:"I? 2cK Sz45t.aYjt + "T\ bD:R~Q_n\#\SeFHH;yp7D8l$&KpXR \}pb)XDh.YVjFAN&q6,XG`9D,8 FQQ@ =Tç1oD"QN*\B=$ƐΨM;K[R4d6)? 1]2i)I[ Uo vwtm(] $xʕOhJѦ W8EjVngH Ac*cw,Mt´# Bu1\Rxg%'rb WmpC'Eid JN[`ş Nxf%m`,_se~o+%* C?{|R@DoytB22RR)

O ^UB?P%džNrb\jXMLBwJ5F,C]G0>Rk S& ,:R;aZIFn?VI"MR+Rœ0 ]v}B >҂D%WKmReƷ'@0*G3 vb"9R7%S 78ĽY@2u ',1eTfB0U-i@UtX6g#6$1đXN l4^t 02I/ 6d YV$)FlvQ4 {44\7g#VHd=;Mj KX+8S+#G7SVH+g>RI;SRGR':.F^ϛRm*jY6gj gr(}>*Y~3 V]bXH]]XaR&YY [iQ 6WBv.WI^RF]fĤ P2 NG4EC=e6qj,ω0]Tr8I/ q-jp>>SJr,?('O8Z>j,/} > endobj 178 0 obj >stream x]I9= `n4CS6``2dqJ DkgU4'Hʊɵ }w>!; ~]ss{[;L

qy ƙ*n,?~$ ğeH@z `VL$1uIV4 %xv ;>vDw%6z` 8X̌q_^ e.Vwp8vЙMT!ő: yŤůP@U,x'ҷ SXr =u68`p! Qj\8oILl5M-tj'>$J Brbj,3[ |QcEP h&X7 $Ņ=7ey.ur.zVuqu.v^ĂmYSJJ` `G !{T=Za,{]Mq+Ov VMJ dl+ RąihVN%P36x-NiH FC"!_XX.`k#O&kpd&jV; mt·L6zMx Ctv#QdiUycZPZi\ .#3$)Pt MGT,USm]5Z{+Bbfkw4 hX=gwh ç{88$,;kwbUdtKwe 97orzc|ҕ0%6{.a (\5(ScELxRoasEwdāNXSJ r' 6 ƀpEo > endobj 181 0 obj >stream x\[~_w,Y @ }|?qT~8Në[ϕV / /; P i$? Lal@Eu2X`93$%!/PYpoycq8)eHʊ w`DU^kI*IZBT(Ḑ9b>NP8M8wr ƛvws%;7og:]_E Sc[\ B X!a-8l`?]^%2# @Gwsqo/N9kLI93P 5 t>l~$BB0v+:tUxTJ l@}`kGPQt x ljr^f)qsм, *#Z&-u*Qz[`OA2w*&syV xP ɹx&7_54n4+%t%hb[H\xə$UeN$IhCx?s RHOw s^~xcB SgBEA[m5 VIK%` [$SF0fFr#?J1t X pJ"by T4s1B) Xt/cU f R;Q3"mw( x.%f 1eC2r_h||t3)ɖθn TBGfzi7a] lѵOmYl\QZ;!q&tz +m{L6z mo B}5RskYg(k!uV,raWMXB+Üʸ ]ZGy& -¼h $ b{X\6ZHW@tṬdiApy1 zCjY{+ T)2"J2IoJtqoT-Zl&765I yAnkǐ!elza`jLW>2VCe=sf-.Th"io+h$8 a_D'%E>Vb1SHRGMCr r\ɲa|yIo#jaN /S,+s'X-lIHJZ[ Rv ƘUnNB^AO-f-&F&hEM]n7Vk:1[F?Kl7X1zTLzx!^cwVK]jY(ǴIb x?K)Ju[^Û]z-F|.}7ÆxrfhdpyRC"ezzj5 r]pz,$`%_[_:2-|j5gaN~%Id|,GG*%@ }|ic3(. %¾/9AO$2(reLE>&Ǝ=v/bK bS!g+-v\ ].b&'Vc-]TeB0-"V2MJW)@$c~xV%).,]v cGilh-=r6S4^u )Bşv=R?ruC cXK"oo_k kk(aJF "Ht$z>H0T+:[Pk0@H# \/r3X@)2BhA;L] ʐVU^&z$ ?X]Ihdqn_)9! IH Qê(N7j?^@=1 endstream endobj 183 0 obj > endobj 184 0 obj >stream x\I,)r)x450| ~JBJUwaL) Ŧ/"pR0V|vL|Ou>2ɳ̃_;w F roAMjp:pˇ_~9MPvzXhNχ ~/82TO'K>8aҍaP ~6 :l?qa|K_y?al2+rJ zp2.lW iű3SY:ysV;`3k0nx ;ύ`B$.h ^`WO.q=G fsj t_MRbVV6xB_i6NTN9-Zäfuü `.|LILFo1 3P`-r2L7M[S^% r#E4P IjʐL)8rK(pNGς@%osZ9p˷ fw)GIrf G{ SS1ZXVaOeY"f{ūlAMT*&E|"GS?E_\}f!ŘDW8+C"G xYt!nT zS[S4Ra \g]IZ^Dp lQ;**9QXD$)"iuY J&!0T)q.yUgDʀn9 hS~NC* ɔE1Q9[-bX ϵN 4CdX`g " -gy4Ng/oTmr{0q ì+hZVRbCoKU{bY9^ZE 8+>+hE*]o7|\lϖ9|.a`Lb )R 5,Ӵa> O} TOg9;b+jAF^[z7$eyYhd2 ~F, 1KCV/ƜAf7#V#Y@!"G*? L0\op( n}j¯{eb%t)ϗ CĦ$` I 5tmFйrq $W¡7h~@ė,5;8j v[NJ=SDWsTf H5bIA1%ʂ 8$9@~P_rB@r:Fr ') lJH"?KpQJVR_\|ĩ5%Yl A'*hrg @ V8"eC?w-6h.kl&c*KMO?>RR,* 'M*ʅ(-a(e}g+Fe+@J;W0L n2? DT;91[ e/"o;aMl=i%:>pMt?K:.G"E=,`E+9e*_ ~ @o Cn@ |Uan` AWlO}q',*- >0KUrHq

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*